

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 2882/2016/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BLĐTBXH-BNV ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 05/TTr-SLĐTBXH ngày 23/01/2018 và Báo cáo thẩm định số 76/BCTĐ-STP ngày 25/12/2017 của Giám đốc Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành kèm theo Quyết định số 2882/2016/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố như sau:

1. Sửa tên khoản 6 và bổ sung điểm d vào khoản 6, Điều 3 như sau:

“6. Về lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp:

d) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân thành phố hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về giáo dục nghề nghiệp và thực hiện các chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp khác trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật”.

2. Sửa đổi khoản 2, Điều 4 như sau:

“2. Các phòng thuộc Sở bao gồm:

- a) Văn phòng (bao gồm công tác pháp chế);
- b) Thanh tra;
- c) Phòng Kế hoạch – Tài chính;
- d) Phòng Người có công;
- đ) Phòng Việc làm – An toàn lao động;
- e) Phòng Lao động – Tiền lương và Bảo hiểm xã hội;
- g) Phòng Giáo dục nghề nghiệp;
- h) Phòng Bảo trợ xã hội;
- i) Phòng Bảo vệ, chăm sóc trẻ em và Bình đẳng giới.

3. Sửa đổi khoản 3, Điều 4 như sau:

“3. Cơ quan trực thuộc Sở: Chi cục Phòng, chống tệ nạn xã hội.

Chi cục Phòng, chống tệ nạn xã hội là đơn vị có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản và cơ cấu của Chi cục có không quá 03 (ba) phòng.”

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 4, Điều 4 như sau:

“4. Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở bao gồm:

- a) Làng Nuôi dạy trẻ mồ côi Hoa Phượng;
- b) Trung tâm Điều dưỡng Người tâm thần;
- c) Trung tâm Nuôi dưỡng, bảo trợ xã hội;
- d) Trung tâm Công tác xã hội;
- đ) Quỹ Bảo trợ trẻ em;
- e) Trung tâm Chính hình và phục hồi chức năng;
- g) Trung tâm Điều dưỡng Người có công;
- h) Cơ sở cai nghiện ma túy số 2;
- i) Trường Lao động xã hội Thanh Xuân;
- k) Trung tâm Tư vấn cai nghiện tại cộng đồng;
- l) Trung tâm Dịch vụ việc làm;
- m) Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn Hải Phòng;
- n) Trường Trung cấp Kinh tế kỹ thuật và công nghệ Hải Phòng.

5. Bổ sung khoản 5 vào Điều 4 như sau:

“5. Lãnh đạo các phòng thuộc Sở, cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở:



a) Lãnh đạo các phòng thuộc Sở bao gồm 01 (một) cấp trưởng và không quá 02 (hai) cấp phó.

b) Lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở bao gồm 01 (một) cấp trưởng và không quá 02 (hai) cấp phó; riêng đối với Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 có 01 (một) cấp trưởng và không quá 03 (ba) cấp phó.

Điều 2. Bãi bỏ khoản 2, 3, 4 Điều 4 của Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành kèm theo Quyết định số 2882/2016/QĐ-UBND ngày 22/11/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố và điểm b, đoạn 2, khoản 2, Điều 5 của Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 3426/2016/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30/3/2018.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./. *vt*

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Bộ LĐ-TBXH;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- TT Thành ủy, TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Đoàn Đại biểu QH TP HP;
- Như Điều 4;
- Các Sở: TP, GDĐT;
- Báo Hải Phòng, Công Thông tin điện tử thành phố, Đài PTTH Hải Phòng;
- Công báo Hải Phòng;
- CPVP;
- Các Phòng CV;
- Lưu: VT. *vt*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Tùng